

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Ph**

Bản án số: 32/2020/HS-ST
Ngày 14/5/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H TỈNH THANH HÓA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Ngọc Tú

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Thanh Bình

Bà Đỗ Thị Vân

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa – Thư ký Tòa án TAND h. H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Xuân Hà - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 13 và 14 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 33/2020/TLST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2020/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Hồng Th, sinh năm 1971 tại xã Y, huyện Q, tỉnh Nam Định; Nơi cư trú: thôn 7A, xã Y, huyện Q, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt nam; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1942 và bà Đinh Thị Th, sinh năm 1943; bị cáo có vợ là Phạm Thị Nh, sinh năm 1982; có 03 con, lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/10/2019 đến ngày 21/10/2019. Bị cáo tại ngoại, có mặt.

Người bị hại: anh Nguyễn Văn Ch, sinh năm 1978(đã chết ngày 13/10/2019)

Người đại diện theo pháp luật của người bị hại:

1. Chị Mai Thị Ph, sinh năm 1978 (vợ của bị hại). Vắng mặt.

Địa chỉ: SN 17, T 8, phố N 1, phường Ng, TP. Thanh Hóa

2. Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1945 (bố đẻ của bị hại)

Địa chỉ: số 103A, S, phường Ng, Tp. Thanh Hóa;

(Ông H ủy quyền cho chị Ph tham gia tố tụng)

3. Cháu Nguyễn Mai L, sinh năm 2008 (con của bị hại)

4. Cháu Nguyễn Duy M, sinh năm 2009 (con của bị hại)

Người đại diện theo ủy quyền do chị Mai Thị Ph ủy quyền:

Anh Nguyễn Hồng Ch, sinh năm 1978. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: 26C tổ 31, cụm 6, phường Bưởi, quận Tây Hồ, TP Hà Nội

Bị đơn dân sự: Công ty TNHH Vận tải B

Người đại diện theo ủy quyền: ông Đinh Công T, sinh năm 1985. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: 228/193, phố C, phường Đ, quận A, TP. Hải Phòng

Người làm chứng:

1. Anh Trần Văn B, sinh năm 1958. Vắng mặt.

2. Chị Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1988. Vắng mặt

3. Anh Nguyễn Hảo N, sinh năm 1960. Vắng mặt

Đều ở địa chỉ: thôn H, xã Qu, huyện H, tỉnh Thanh Hóa

4. Anh Ngô U, sinh năm 1982. Vắng mặt

Địa chỉ: thôn 7, xã Qu, huyện H, tỉnh Thanh Hóa

5. Anh Nguyễn Hữu Th, sinh năm 1974. Vắng mặt

Địa chỉ: thôn M, L, huyện Tr, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 01/9/2019, Nguyễn Hồng Th ký hợp đồng lao động với Công ty TNHH vận tải Hoàng Bảo Huy. Sáng ngày 13/10/2019, Th điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 35C – 080.49 kéo theo rơ moóc biển số 43R-012.85 (có giấy phép lái xe, giấy tờ xe đầy đủ). Khoảng 11 giờ 50' cùng ngày, khi đi đến km 313 + 100 quốc lộ 1A, là đường một chiều có hai làn đường xe cơ giới và một làn đường xe thô sơ, có dải phân cách giữa đường, thuộc địa phận xã Qu, huyện H, tỉnh Thanh Hóa, xe đang đi với vận tốc theo bị cáo khai là khoảng 65 km/h, chiều đi Hà Nội - Thanh Hóa, Th thấy phía trước có một ô tô (biển số 36C-211.02) đang dừng đỗ bên đường bên phải, phía đuôi xe đặt một bàn nhựa màu đỏ để báo hiệu và có một số người đang đứng, đồng thời có 01 xe mô tô đang đi ở làn đường dành cho xe thô sơ và người đi bộ cùng chiều với xe của bị cáo. Khi xe của Th cách xe ô tô đang đỗ khoảng 10m, đang đi trong làn đường dành cho xe cơ giới sát làn đường dành cho xe thô sơ và người đi bộ thì Th thấy xe mô tô đi cùng chiều chuyển làn từ làn xe thô sơ sang làn xe cơ giới (để tránh chướng ngại vật phía trước) nên đã đánh lái

sang trái để tránh va chạm nhưng do khoảng cách quá gần, tốc độ xe ô tô đi nhanh không kịp giảm tốc độ nên phần bánh xe ô tô đầu kéo đã va vào phần đuôi xe mô tô biển số 36L9-2463 do anh Nguyễn Văn Ch điều khiển (anh Ch có giấy phép lái xe và có giấy tờ xe đầy đủ). Hậu quả anh Ch bị chết tại chỗ, xe mô tô bị hư hỏng.

Nhận được tin báo Cơ quan CSĐT công an huyện H đã phối hợp với các cơ quan chức năng tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, khám nghiệm phương tiện :

1) Hiện trường: Tại km 313 + 100 quốc lộ 1A thuộc địa phận xã Qu, huyện H, Thanh Hóa mặt đường nhựa bằng phẳng theo chiều đi Hà Nội - Thanh Hóa được chia làm hai chiều riêng biệt, ngăn cách bởi dải phân cách cứng giữa đường. Ở mỗi chiều đường rộng 9,3m, được chia làm hai làn. Phía chiều đường bên phải theo chiều đi Thành phố Thanh Hóa các nhà dân sinh sống. Không có hệ thống biển báo hiệu.

Tại hiện trường vụ tai nạn lấy mốc chuẩn là cột mốc lộ giới có số hiệu H1/313 được gắn tại dải phân cách cứng giữa đường làm điểm mốc. Lấy mép đường nhựa bên phải theo hướng đi từ TP Hà Nội đi TP Thanh Hóa làm mép đường chuẩn cho các chỉ số đo. Ghi nhận dấu vết, phương tiện, tử thi tại hiện trường như sau:

(1) Từ điểm mốc đóng đo vuông góc về phía Bắc 11,6m tại hiện trường vụ tai nạn là vị trí chiếc bàn nhựa màu đỏ KT 1,2 x 0,3m nằm ngửa trên đường nhựa, đo từ tâm của chiếc bàn đến mép đường chuẩn là 4,2m. (2) Đóng vuông góc từ điểm mốc về hướng Nam 5,8m là điểm đầu của vết cà trượt dài không liên tục trên mặt đường nhựa, vết có kích thước dài 7,75m, rộng 01 cm, vết có chiều theo chiều Đông Bắc – Tây Nam, đo từ điểm đầu vết đến mép đường chuẩn là 3,75m, điểm cuối của vết từ sau tạo thành nhiều vết cà song song với nhau đo từ vết trên đường đến mép đường chuẩn là 2m. (3) Cách điểm đầu của vết (2) về phía Nam 2,1m trên bề mặt vết cà tại hiện trường để lại vết từ trượt bám dính chất màu đen dạng cao su, vết có kích thước dài 1m, rộng 0,2m. (4) Cách điểm cuối của vết (2) về phía Đông Nam 1,3m là vị trí xe mô tô BKS 36L9- 2463 đang nằm nghiêng trái, đầu xe quay hướng Tây, đuôi xe quay hướng Đông, đo từ trục bánh trước đến mép đường chuẩn là 3m, trục bánh sau đến mép đường chuẩn là 4,7m. (5) Đóng đo vuông góc từ trục bánh sau xe mô tô BKS 36L9- 2463 về hướng Nam 1,8m là tâm của vết bám dính chất màu trắng màu đỏ (dạng tổ chức cơ thể người) vết có KT 5,2 x 4,6 m, đo từ tâm của vết đến mép đường chuẩn là 4,9m. (6) Liên kề với vết (5) là vị trí tử thi nam giới đang nằm tư thế nằm nghiêng trái đầu tử thi quay hướng Nam, chân tử thi quay hướng Bắc, đo từ đầu tử thi đến mép đường chuẩn là 4,6m. (7) Tại hiện trường xe ô tô BKS 36C – 21102 đang đậu tại phần lề và phần đường bên phải theo chiều đi Thành phố Thanh Hóa, đầu xe

quay hướng Nam, đuôi xe quay hướng Bắc, trục bánh trước và trục bánh sau bên trái đo đến mép đường chuẩn là 2m. (8) Dóng đo vuông góc từ đầu tử thi về hướng Nam 41,4m là vị trí tư thế xe đầu kéo BKS 35C- 08049 kéo rơ moóc BKS 43R- 01285 đang dừng đậu. Đầu quay hướng Nam, đuôi xe quay hướng Bắc, đo từ trục bánh trước bên phải đến mép đường chuẩn là 5,6 m, trục bánh sau bên phải cách mép đường chuẩn là 5,5 m.

- Sau khi xảy ra tai nạn CQĐT – CAHH đã ra quyết định trưng cầu giám định nguyên nhân chết của nạn nhân số 179/CSĐT ngày 13/10/2019. Tại bản kết luận giám định số 2359/GDPY- PC09, ngày 24/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Nguyên nhân chết của anh Nguyễn Văn Ch là: Võ xương gò má 2 bên, gãy xương hàm trên, xương hàm dưới, gãy thân xương ức, gãy xương vai trái, gãy xương đùi, vỡ xương hộp sọ, dập não.

- Thực hiện quyết định trưng cầu giám định dấu vết trên phương tiện số 180/CSĐT ngày 14/10/2019. Tại bản kết luận giám định số 2346/GDPY- PC09, ngày 23/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

+ Va chạm giữa xe ô tô đầu kéo BKS 35C – 08049 kéo theo rơ moóc 43R-01285 với xe mô tô BKS 36L9 – 2463.

+ Điểm va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện: Cạnh các Bu - Lông- Tích – kê định vị La - Zăng lớp trước bên phải xe ô tô đầu kéo BKS 35C- 0849 với mặt sau ngoài bên trái biển kiểm soát xe mô tô BKS 36L9 -2463.

+ Tại thời điểm va chạm giữa xe ô tô đầu kéo BKS 35C – 08049 kéo theo rơ moóc 43R-01285 ở phía bên trái, chuyển động cùng chiều và có vận tốc lớn hơn so với xe mô tô BKS 36L9 -2463.

+ Vị trí va chạm giữa hai phương tiện nằm trước đầu vết cà trượt số (2) được thể hiện trong biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông, thuộc làn ngoài dành cho xe cơ giới của phần đường theo hướng từ thành phố Hà Nội đi thành phố Thanh Hóa .

+ Không đủ cơ sở xác định vận tốc của hai phương tiện tại thời điểm xảy ra tai nạn tại thời điểm xảy ra va chạm.

- Va chạm giữa xe ô tô BKS 36C – 21102 với xe mô tô BKS 36L9 -2463: Mặt và má ngoài hàng lớp thứ 2 bên trái tương ứng đầu hàng chữ “MAXXIS” xe ô tô BKS 36C – 21102 với mặt và má phải lớp trước tương ứng từ hàng chữ “ COLD” đến hàng chữ “CASUMINA” theo cùng chiều chuyển động tiến xe mô tô BKS 36L9 -2463.

+ Tại thời điểm va chạm xe mô tô BKS 36L9 -2463 đã ngã nghiêng trái trên mặt đường, đầu xe ô tô BKS 36C – 21102 hướng về thành phố Thanh Hóa.

+ Vị trí va chạm giữa hai phương tiện nằm tại vị trí vết cà trượt (2) được thể hiện trong biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường, thuộc làn ngoài dành cho xe cơ giới của phần đường theo hướng từ thành phố Hà Nội đi thành phố Thanh Hóa.

Đối với xe ô tô biển số 36C-211.02 của công ty TNHH Ngọc Thực ở xã Qu, huyện H do anh Nguyễn Hữu Th điều khiển đang dừng đỗ bên đường sửa chữa, có đặt vật để báo cảnh giới không vi phạm nên cơ quan điều tra công an huyện H đã xử lý trả lại cho chủ sở hữu và đại diện công ty Ngọc Thực là anh Trịnh Xuân Th.

Về vật chứng vụ án: Sau khi khám nghiệm phương tiện tai nạn, có kết quả giám định, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H đã trả lại xe ô tô đầu kéo biển số 35C-080.49 và rơ moóc biển số 43R - 012.85 cho chủ sở hữu là công ty TNHH Hoàng Bảo Huy. Trả lại xe mô tô biển số 36L9 – 2463 cho người đại diện hợp pháp của anh Nguyễn Hồng Ch. Giấy phép lái xe hạng FC 370100003394 của Nguyễn Hồng Th được lưu kèm hồ sơ vụ án.

Chiếc bàn nhựa màu đỏ được chuyển cho Chi cục THA dân sự huyện H chờ xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Công ty TNHH Hoàng Bảo Huy và bị cáo đã thỏa thuận bồi thường một lần cho gia đình người bị hại tổng số tiền là 200.000.000 đồng, gia đình người bị hại không yêu cầu gì thêm về dân sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Hồng Th đã khai nhận toàn bộ hành vi đúng như nêu trên, phù hợp với tài liệu chứng cứ và lời khai của người làm chứng có trong hồ sơ vụ án.

Bản cáo trạng số 39/CT-VKSHH ngày 17/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo Nguyễn Hồng Th về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng Th mức hình phạt tù 15 - 18 tháng tù, trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ vào thời gian chấp hành hình phạt.

Về hình phạt bổ sung: đề nghị không áp dụng.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy chiếc bàn màu đỏ đã hỏng hiện đang lưu giữ tại Chi cục THA dân sự huyện H. Trả lại cho bị cáo Giấy phép lái xe hiện đang lưu giữ tại hồ sơ vụ án.

Về án phí: Đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo có ý kiến: xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, chỉ vì quá tự tin, không làm chủ được tốc độ mà bị cáo gây tai nạn dẫn đến phạm tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Chứng cứ xác định có tội: Khoảng 11 giờ 50 phút ngày 13/10/2019, bị cáo Nguyễn Hồng Th điều khiển xe ô tô đầu kéo, kéo theo rơ moóc đang đi trên quốc lộ 1A theo hướng bắc nam, khi đi đến km 313 + 100 quốc lộ 1A thuộc địa phận xã Qu, huyện H, tỉnh Thanh Hóa, là một chiều có hai làn xe cơ giới, có dải phân cách cứng giữa đường, ở mỗi chiều đường rộng 9,3m, được chia thành 2 làn xe cơ giới và 01 làn xe thô sơ người đi bộ; xe đang đi với vận tốc khoảng 65 km/h ở làn đường xe cơ giới sát làn đường dành cho xe thô sơ, Th thấy phía trước có một ô tô (biển số 36C-211.02) đang dừng đỗ bên đường, phía đuôi xe đặt một bàn nhựa màu đỏ để làm vật cảnh báo và có một số người đang đứng, đồng thời có 01 xe mô tô đang đi ở làn đường dành cho xe thô sơ và người đi bộ cùng chiều với xe của bị cáo. Khi xe của Th cách xe ô tô đang đỗ khoảng 10m thì Th thấy xe mô tô đi cùng chiều chuyển làn từ làn xe thô sơ sang làn xe cơ giới nên đã đánh lái sang trái để tránh va chạm nhưng do khoảng cách quá gần, tốc độ ô tô đang đi lớn không kịp giảm nên phần bánh xe ô tô đầu kéo đã va vào phần đuôi xe mô tô ở vị trí mặt sau ngoài bên trái biển số 36L9-2463 do anh Nguyễn Văn Ch điều khiển. Hậu quả anh Ch bị chết tại chỗ, xe mô tô bị hư hỏng. Kết quả khám nghiệm hiện trường và kết luận giám định xác định: điểm va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện: cạnh bu – lông, tích – kê định vị la –răng lớp trước bên phải xe ô tô đầu kéo BKS 35C-

080.49 với mặt sau ngoài bên trái biển kiểm soát xe mô tô BKS 36L9-2463.

Trong vụ tai nạn trên, lỗi của anh Ch là khi chuyển làn đường không chú ý có xe ô tô ngay sát phía sau đang vận hành ở làn đường bên cạnh dẫn đến việc chuyển làn đường không đảm bảo an toàn theo quy định tại Điều 13 Luật giao thông đường bộ. Mục đích của anh Ch là chuyển làn đường để vượt chướng ngại vật (là chiếc xe ô tô đậu bên đường phía trước), chứ không phải là vượt xe ô tô đầu kéo do bị cáo đang điều khiển bởi lẽ trước đó cho đến khi va chạm, xe của bị cáo luôn ở phía sau xe mô tô của anh Ch.

Xét về lỗi của bị cáo Th: Quá trình vận hành xe ô tô đầu kéo, kéo theo rơ moóc bị cáo đi với tốc độ cao, không giảm tốc độ khi nhìn thấy chướng ngại vật phía trước và đã không giữ khoảng cách an toàn với phương tiện chạy phía trước, dù nhìn thấy có xe mô tô đang di chuyển phía trước và cách đó 10m có chướng ngại vật nhưng bị cáo đã không giảm tốc độ, cố tình vượt lên qua xe mô tô, dù bị cáo buộc phải biết tình huống xe mô tô sẽ phải chuyển làn đường để tránh chướng ngại vật. Vì vậy khi nhìn thấy xe mô tô chuyển làn đường, bị cáo đã không làm chủ được tốc độ, không kịp xử lý dẫn đến va chạm bu long phía bên phải của lốp xe ô tô đầu kéo với mặt sau ngoài bên trái biển kiểm soát của xe mô tô làm xe mô tô văng vào xe ô tô đang đậu bên đường, xe mô tô và anh Ch văng ra ngoài đường và bị xe bị cáo đâm chèn lên người. Hậu quả của va chạm làm anh Ch bị đa chấn thương và chết tại chỗ.

Vì vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Hồng Th đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm của tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm, hình phạt được quy định và trừng trị tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi: Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm quy định của Nhà nước về an toàn giao thông đường bộ, đó là những quy định nhằm đảm bảo an toàn giao thông vận tải và bảo vệ an toàn tính mạng, sức khỏe của công dân, bảo vệ tài sản của Nhà nước và công dân. Đặc biệt trong thời gian gần đây, tình trạng tai nạn giao thông ngày một gia tăng với những hậu quả nghiêm trọng về người và của. Nguyên nhân là do lỗi của những người tham gia giao thông không tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật giao thông đường bộ. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội cần phải được trừng trị. Đây cũng là hồi chuông cảnh tỉnh cho bị cáo nói riêng cũng như cho những công dân khi tham gia giao thông nói chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Th thành khẩn khai báo, sau khi phạm tội đã đến cơ quan điều tra đầu thú, bồi thường

toàn bộ thiệt hại cho gia đình người bị hại thể hiện bị cáo rất ăn năn hối hận, người đại diện của người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bố mẹ bị cáo là Nguyễn Văn T và Đinh Thị Th được tặng thưởng Huân, Huy Ch kháng chiến. Vì vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Ngoài ra, khi quyết định hình phạt cần phải xem xét đến nhân thân của bị cáo, nhận thấy từ trước đến nay bị cáo chưa từng có hành vi vi phạm pháp luật, bố mẹ đều đã già yếu, ba con của bị cáo còn nhỏ dại. Do vậy, trên cơ sở tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo nhận thấy bị cáo phạm tội do lỗi chủ quan vì quá tự tin, đồng thời cũng do một phần lỗi của người bị hại, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán TAND tối cao. Vì vậy Hội đồng xét xử thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà xử phạt bị cáo hình phạt tù cho hưởng án treo cũng đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo.

[5] Về dân sự: Gia đình người bị hại không có yêu cầu gì nên không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

Về vật chứng: Chiếc xe tô tô đầu kéo biển số 35C-080.49 và rơ mooc biển số 43R - 012.85 đã được trả lại cho chủ sở hữu là công ty TNHH Hoàng Bảo Huy. Chiếc xe mô tô biển số 36L9 - 2463 đã được trả lại cho người đại diện hợp pháp của anh Nguyễn Văn Ch. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

Chiếc bàn nhựa màu đỏ đã bị gãy vỡ không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Hồng Th 01 giấy phép lái xe hạng FC 370100003394 đang lưu kèm hồ sơ vụ án, trả lại khi án có hiệu lực pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Công ty TNHH Hoàng Bảo Huy và bị cáo đã thỏa thuận bồi thường một lần cho gia đình người bị hại tổng số tiền là 200.000.000 đồng, gia đình người bị hại không yêu cầu gì thêm về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với xe ô tô biển số 36C-211.02 của công ty TNHH Ngọc Thực ở xã Qu, huyện H do anh Nguyễn Hữu Th điều khiển đang dừng đỗ bên đường sửa chữa, có đặt vật để cảnh báo không vi phạm nên cơ quan điều tra công an huyện H đã xử lý trả lại cho chủ sở hữu và đại diện công ty Ngọc Thực là anh Trịnh Xuân Th. Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Vì bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hồng Th phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Về mức hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng Th 18 (Mười tám) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 36 (ba mươi sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trong thời gian thử thách giao Nguyễn Hồng Th cho Ủy ban nhân dân xã Y, huyện Q, tỉnh Nam Định để giám sát giáo dục. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Nguyễn Hồng Th cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 bộ luật hình sự, điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc bàn nhựa màu đỏ đã bị gãy vỡ không còn giá trị sử dụng theo biên bản giao nhận vật chứng số 46/BBGN ngày 12/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Hồng Th 01 giấy phép lái xe hạng FC 370100003394 đang lưu kèm hồ sơ vụ án, trả lại khi án có hiệu lực pháp luật.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình 2015; Điều 21, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Hồng Th phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn dân sự và người đại diện theo pháp luật của người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND h.H;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS h.H;
- Công an h.H;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Bị cáo;
- UBND xã Y, h. Q, t. Nam Định;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Ngọc Tú

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Vân

Lê Thanh Bình

Lê Thị Ngọc Tú

